

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng;

- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng ngày 14/4/2023;

Căn cứ kết quả biểu quyết các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

1.1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2022:

+ Tổng doanh thu : 1.187,92 tỷ đồng / KH 1.647 tỉ đồng, đạt 72%.

+ Lợi nhuận trước thuế : 15,63 tỷ đồng / KH 21 tỷ đồng, đạt 74%.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

+ Tổng doanh thu: 1.188,67 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 13,92 tỷ đồng

Điều 2. Nhất trí Báo cáo đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2022.

Điều 3. Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

Điều 4. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hặng Kiểm toán AASC (Hà Nội).

Điều 5. Nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ năm 2022 và dự kiến 2023:

Số TT	NỘI DUNG	PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI	
		Thực hiện 2022	Dự kiến 2023
1	Vốn Điều lệ	153.493.280.000	153.493.280.000
2	Lợi nhuận sau thuế	12.267.295.226	11.137.438.290
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.178.827.486	17.641.601.776
4	Tỉ lệ trả cổ tức (%)	5,0%	7%

Số TT	NỘI DUNG	PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI	
		Thực hiện 2022	Dự kiến 2023
	Giá trị trả cổ tức	7.674.664.000	10.744.529.600
	Hình thức chi trả	Tiền mặt	Cổ phiếu
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	6.504.163.486	6.897.072.176

Điều 6. Nhất trí thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 5,0% vốn điều lệ (01 cổ phiếu nhận 500 đồng)
- Hình thức chi trả cổ tức: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt
- Đối tượng: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức.
- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - + Lựa chọn và quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm chi trả cổ tức.
 - + Thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo quy định pháp luật và quy định công ty.

Điều 7. Nhất trí thông qua thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 là 600.000.000 đồng (tương ứng 3,84% lợi nhuận trước thuế).

Điều 8. Nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2023 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng, triển khai các chiến lược cụ thể để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Một số chỉ tiêu:

ĐVT: tỷ đồng

Số TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% tăng (+) giảm (-)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.187,92	1.188,67	+0,06%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,63	13,92	-10,93%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,27	11,14	-9,23%
4	Trả cổ tức	% vốn điều lệ	5,0 (bằng tiền mặt)	7,0 (bằng cổ phiếu)	+40,0%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	799	726	-9,19%

Điều 9. Nhất trí thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 là 6% lợi nhuận trước thuế năm 2023.

Điều 10. Nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng lựa chọn một công ty kiểm toán trong số các Công ty kiểm toán sau để soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023:

- + Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP. HCM (AISC);
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;
- + Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC;
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Trường hợp không thể lựa chọn 01 trong các công ty kiểm toán nêu trên thì HĐQT sẽ lựa chọn 01 công ty kiểm toán khác có trong danh sách của UBCK Nhà nước công bố để soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.

Điều 11. Nhất trí miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 đối với Ông Nguyễn Công Lâm.

Điều 12. Nhất trí điều chỉnh số lượng Thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên.

Điều 13. Nhất trí sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị theo nội dung trình của Hội đồng quản trị.

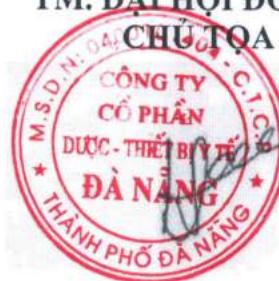
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng và có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 04 năm 2023.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- UBCK NN;
- Sở GDCK Hà Nội;
- HĐQT;
- TGĐ;
- Lưu TK.



NGUYỄN LƯƠNG TÂM



Đà Nẵng, ngày 14 tháng 04 năm 2023

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG

Tên công ty: Công ty cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng.

Mã số thuế: 0400101404.

Địa chỉ: 02 - Phan Đình Phùng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Hôm nay vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 14 tháng 04 năm 2023, tại Khách sạn Công đoàn Đà Nẵng. Địa chỉ: 02 – Ông Ích Khiêm, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Công ty Cổ phần Dược – thiết bị y tế Đà Nẵng tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

A/ THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

Phần I: Thành phần tham dự:

Cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Dược - thiết bị y tế Đà Nẵng.

Phần II: Tính hợp pháp, hợp lệ của đại hội:

Ông Nguyễn Ngọc Hỗ – Trưởng ban thẩm tra công bố báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông tham dự đại hội.

- Tổng số cổ đông của Công ty Cổ phần Dược - thiết bị y tế Đà Nẵng: 1.354 cổ đông (sở hữu 15.349.328 cổ phần).

- Tổng số cổ đông, và người đại diện cổ đông tham dự đại hội: 172 người, đại diện cho 12.220.173 cổ phần, chiếm tỷ lệ 79,61 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ tiêu chuẩn tham dự đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ phần Dược - thiết bị y tế Đà Nẵng diễn ra ngày 14 tháng 04 năm 2023 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

B/ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Phần I: Giới thiệu và biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu:

1. Ông Nguyễn Ngọc Hỗ, thay mặt Ban tổ chức đại hội thực hiện thủ tục thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn:

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược - thiết bị y tế Đà Nẵng Chủ tọa Đại hội:

1. Ông Nguyễn Lương Tâm - Chủ tịch HĐQT Công ty: Chủ tọa.

2. Ông Võ Ngọc Dương – Phó Chủ tịch thường trực HĐQT Công ty: Thành viên

3. Bà Đinh Thị Mộng Vân - Ủy viên HĐQT: Thành viên.

4. Ông Hoàng Trung Dũng - Ủy viên HĐQT: Thành viên.

Ông Nguyễn Ngọc Hỗ, thay mặt Ban tổ chức đại hội thực hiện thủ tục thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tán thành 100% về danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu như sau:

2.1 Thư ký đoàn - gồm:

1. Ông Nguyễn Trung - Trưởng đoàn.
2. Bà Trương Thị Vương - Thành viên.

2.2 Ban kiểm phiếu - gồm:

1. Ông Nguyễn Ngọc Hỗ - Trưởng ban.
2. Ông Phạm Ngọc Hà - Ủy viên.
3. Ông Lê Minh Hòa - Ủy viên.

3. Bà Đinh Thị Mộng Vân, thay mặt Chủ tọa đoàn thông qua chương trình nghị sự và quy chế làm việc tại Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tán thành 100% thống nhất thông qua chương trình nghị sự và quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (*Tài liệu đính kèm*).

Phần II: Nội dung công việc

I. Ông Nguyễn Lương Tâm – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động năm 2022 và kế hoạch của Hội đồng quản trị năm 2023:

(*Đã trình bày chi tiết Tại báo cáo của Hội đồng quản trị*)

Một số nội dung cơ bản:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2022:

- | | |
|--|---|
| + Tổng doanh thu | : 1.187,92 tỷ đồng / KH 1.647 tỉ đồng, đạt 72%. |
| + Nộp ngân sách | : 180,5 tỷ đồng. |
| + Nộp chế độ NLĐ | : 4,65 tỷ đồng. |
| + Lợi nhuận trước thuế | : 15,63 tỷ đồng / KH 21 tỷ đồng, đạt 74%. |
| + Thu nhập bình quân người/tháng: | 8.000.000 đồng tăng 1% so với năm 2021 |
| - Lãi cơ bản/cổ phiếu | : 799 đồng, giảm 25% so với năm 2021 |
| - Vốn Chủ sở hữu | : 204,87 tỷ đồng, tăng 6,37% so với năm 2021. |
| - Các lĩnh vực kinh doanh, chi phí hoạt động và chi phí tài chính được kiểm soát chặt chẽ. | |

2. Kế hoạch Sản xuất - kinh doanh năm 2023:

- | | |
|-------------------------|------------------|
| + Tổng doanh thu: | 1.188,67 tỷ đồng |
| + Lợi nhuận trước thuế: | 13,92 tỷ đồng |

II. Ông Hoàng Trung Dũng – UV HĐQT trình bày Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập:

(*Đã trình bày chi tiết tại báo cáo*)

III. Bà Nguyễn Thị Yên – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 – Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023:

(Đã trình bày chi tiết tại báo cáo)

IV. Ông Võ Ngọc Dương – Phó chủ tịch thường trực HĐQT Công ty trình bày tại Đại hội các tờ trình của Hội đồng quản trị về các nội dung:

(Đã trình bày chi tiết Tại tờ trình)

Một số nội dung cơ bản:

Phần I: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

A. Báo cáo tài chính tóm tắt – Đã kiểm toán

- Tài sản

(ĐVT: Đồng)

TT	TÀI SẢN	31/12/2022	01/01/2022
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	592.584.308.678	480.339.007.474
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	20.799.509.736	21.728.681.921
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	392.259.743.849	393.288.328.912
3	Hàng tồn kho	174.998.776.086	64.777.723.365
4	Tài sản ngắn hạn khác	4.526.279.007	544.273.276
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	86.040.854.813	52.575.830.636
1	Tài sản cố định	45.339.128.233	41.713.081.577
	- Tài sản cố định hữu hình	22.653.831.962	18.886.455.066
	- Tài sản cố định vô hình	22.685.296.271	22.826.626.511
2	Tài sản dở dang dài hạn	31.730.860.590	2.455.147.742
3	Tài sản dài hạn khác	8.970.865.990	8.407.601.317
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		678.625.163.491	532.914.838.110

- Nguồn vốn

(ĐVT: Đồng)

TT	NGUỒN VỐN	31/12/2022	01/01/2022
I	NỢ PHẢI TRẢ	473.758.688.926	340.315.658.771
1	Nợ ngắn hạn	471.649.531.926	338.185.958.771
2	Nợ dài hạn	2.109.157.000	2.129.700.000
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	204.866.474.565	192.599.179.339
1	Vốn chủ sở hữu	204.866.474.565	192.599.179.339
	- Vốn góp của chủ sở hữu	153.493.280.000	139.543.150.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	9.215.548.634	9.215.548.634
	- Vốn khác của chủ sở hữu	2.334.190.178	2.334.190.178
	- Quỹ đầu tư phát triển	25.644.628.267	25.644.628.267
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.178.827.486	15.861.662.260
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		678.625.163.491	532.914.838.110

- Kết quả SXKD 2022

(ĐVT: Tỷ đồng)

TT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2021	NĂM 2022		TH 2022/TH 2021	TH 2022/KH 2022
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
1	Tổng doanh thu	1.549,23	1.647,17	1.187,92	-23%	72%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18,72	21	15,63	-17%	74%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	14,92	16,8	12,27	-18%	73%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.069	1.094	799	-25%	73%

Ghi chú: Số lượng CP 2022: 15.349.328 cp

Phân II. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022 và dự kiến năm 2023:

Số TT	NỘI DUNG	PHƯƠNG ÁN PHÂN PHÓI	
		Thực hiện 2022	Dự kiến 2023
1	Vốn Điều lệ	153.493.280.000	153.493.280.000
2	Lợi nhuận sau thuế	12.267.295.226	11.137.438.290
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.178.827.486	17.641.601.776
4	Tỉ lệ trả cổ tức (%)	5,0%	7%
	Giá trị trả cổ tức	7.674.664.000	10.744.529.600
	Hình thức chi trả	Tiền mặt	Cổ phiếu
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	6.504.163.486	6.897.072.176

Phân III. Phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 5,0% vốn điều lệ (01 cổ phiếu nhận 500 đồng)
- Hình thức chi trả cổ tức: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt
- Đối tượng: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức.
- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

 - + Lựa chọn và quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm chi trả cổ tức.
 - + Thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo quy định pháp luật và quy định công ty.

Phân IV. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS và thu nhập của Ban điều hành năm 2022:

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với tổng số tiền chi trả là: 600.000.000 đồng (Kế hoạch chi 6% Lợi nhuận trước thuế - Thực chi 3,84% lợi nhuận trước thuế).

Phần V. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Một số chỉ tiêu:

Số TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	ĐVT: tỷ đồng % tăng (+) giảm (-)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.187,92	1.188,67	+0,06%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,63	13,92	-10,93%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,27	11,14	-9,23%
4	Trả cổ tức	% vốn điều lệ (bằng tiền mặt)	5,0	7,0 (bằng cổ phiếu)	+40,0%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	799	726	-9,19%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng, triển khai các chiến lược cụ thể để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Phần VI. Thủ tục Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 2023:

Căn cứ mức thù lao chi trả thành viên Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

- Quỹ thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023: 6% lợi nhuận trước thuế năm 2023.

Phần VII : Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023

Để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2023 đề nghị ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT sẽ lựa chọn 01 trong các Công ty kiểm toán là những đơn vị có trong danh sách của UBCK Nhà nước công bố:

- + Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP. HCM (AISC);
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;
- + Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC;
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Trường hợp không thể lựa chọn 01 trong các công ty kiểm toán nêu trên thì HĐQT sẽ lựa chọn 01 công ty kiểm toán khác có trong danh sách của UBCK Nhà nước công bố để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.

Phần VIII : Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược – Thiết bị Y tế Đà Nẵng nhiệm kỳ 2020-2025

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025

Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Công Lâm theo nội dung đơn xin từ nhiệm.

2. Thông qua việc điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 26 Điều lệ Công ty: Số lượng Thành viên HĐQT là 06 người. Tuy nhiên để phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty trong giai đoạn hiện nay và trong thời gian tới, kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT Công ty: **từ 06 thành viên xuống còn 05 thành viên.**

Phần IX : Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung như sau:

I. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ với nội dung điều khoản như sau:

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Giải thích
1	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 06 người.	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng Thành viên HĐQT là 05 người.	Sửa đổi phù hợp với Luật doanh nghiệp và nhu cầu thực tế của Công ty

II. Sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ nhu cầu hoạt động và quản trị của Công ty, căn cứ đề xuất trình sửa đổi điều khoản tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với điều khoản như sau:

Điều khoản đã ban hành:

“Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có 06 thành viên.”

Điều khoản trình sửa đổi:

“Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên.”

V. Thảo luận và biểu quyết:

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

I. Ý kiến phát biểu, thảo luận tại đại hội

1. Cổ đông Tổng Viết Phải, ý kiến:

- Tại sao Hội đồng quản trị xây dựng Kế hoạch năm 2023 thấp hơn thực hiện năm 2022?

*** Ông Nguyễn Lương Tâm – CT HĐQT thay mặt Chủ tọa đoàn đáp từ:**

- Doanh số cao nhất của Công ty đến từ mảng ủy thác nhập khẩu. Tuy nhiên mảng này có rủi ro về an toàn tài chính rất lớn, lợi nhuận cực kỳ mỏng. Do vậy, HĐQT có chủ trương rà soát lại các đối tác Ủy thác nhập khẩu không đảm bảo lợi nhuận và an toàn tài chính sẽ chủ động đàm phán lại với các đối tác ủy thác NK. Những đối tác không đảm bảo an toàn về hiệu quả tài chính Công ty sẽ không tiếp tục hợp tác.

- Hiện tại các doanh nghiệp tham gia vào thị trường ủy thác nhập khẩu dễ dàng hơn ngày xưa. Do vậy, Doanh số ủy thác nhập khẩu sẽ giảm so với năm 2022.

Liên quan đến lợi nhuận:

- Công ty sẽ đầu tư vào hệ thống bán hàng OTC bao gồm nhân sự, hệ thống bán hàng... nên năm 2023 là năm gia tăng chi phí đầu tư, vận hành so với năm 2022.

- Đầu vào vận hành Kho GSP Khu Công nghiệp Hòa Cầm. Chi phí khấu hao cao, và năm 2023 chưa thể lắp đầy kho.

- Liên quan đến một số công nợ tồn đọng trước đây. Hiện tại Công ty đã làm việc với Luật sư và đưa ra Công an điều tra. Do vậy, chúng tôi bắt buộc phải đưa vào trích lập quỹ dự phòng năm 2023.

=> Từ những nguyên nhân trên, HĐQT đưa ra Kế hoạch Lợi nhuận năm 2023 giảm so với 2022. Tuy nhiên về Kế hoạch doanh thu năm 2023 tương đương năm 2022.

2. Cổ đông Ngô Thị Thu Thủy, ý kiến:

- Về chia cổ tức: năm 2022 HĐQT trình kế hoạch cổ tức chia bằng tiền mặt thì cổ đông rất phản đối. Tuy nhiên con số chỉ 5% (= ½ lợi nhuận sau thuế). Xin hỏi, vì sao chia thấp như vậy? và phần còn lại HĐQT sẽ đầu tư vào khoản nào?

*** Ông Nguyễn Lương Tâm – CT HĐQT thay mặt Chủ tọa đoàn đáp từ:**

- Năm 2022 là năm rất khó khăn cho Công ty. Tuy nhiên Công ty vẫn cố gắng cân đối để chi trả cổ tức cho cổ đông. Năm 2023, Công ty sẽ có kế hoạch đầu tư nhiều về sản phẩm, công nghệ, tài sản cố định. Nên Công ty cần dòng tiền lớn để thực hiện các dự án trên.

VI. Ông Nguyễn Ngọc Hồ – thay mặt Ban tổ chức đại hội điều hành biểu quyết và bầu cử:

Kết quả biểu quyết các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.

- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.

- Số cổ phần tán thành: 11.934.558 cổ phần, tương ứng 98,901% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không tán thành: 321 cổ phần, tương ứng 0,003% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không có ý kiến: 132.294 cổ phần, tương ứng 1,096% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

2. Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động HĐQT của Thành viên độc lập HĐQT năm 2022:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.
- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: 11.918.418 cổ phần, tương ứng 98,77% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không có ý kiến: 148.755 cổ phần, tương ứng 1,23% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.
- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: 11.978.253 cổ phần, tương ứng 99,26% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không có ý kiến: 88.920 cổ phần, tương ứng 0,74% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.
- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: 12.040.902 cổ phần, tương ứng 99,78% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không có ý kiến: 26.271 cổ phần, tương ứng 0,22% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.
- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: 11.957.293 cổ phần, tương ứng 99,09% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không tán thành: 72.241 cổ phần, tương ứng 0,60% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không có ý kiến: 37.639 cổ phần, tương ứng 0,31% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

6. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.
- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.

- Số cổ phần tán thành: 12.008.780 cổ phần, tương ứng 99,5% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không tán thành: 31.029 cổ phần, tương ứng 0,3% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không có ý kiến: 27.364 cổ phần, tương ứng 0,2% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

7. Thông qua thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.

- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.

- Số cổ phần tán thành: 11.899.003 cổ phần, tương ứng 98,61% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không tán thành: 30.600 cổ phần, tương ứng 0,25% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không có ý kiến: 137.570 cổ phần, tương ứng 1,14% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

8. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.

- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.

- Số cổ phần tán thành: 11.908.318 cổ phần, tương ứng 98,68% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không tán thành: 75.986 cổ phần, tương ứng 0,63% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không có ý kiến: 82.869 cổ phần, tương ứng 0,69% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

9. Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.

- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.

- Số cổ phần tán thành: 11.896.195 cổ phần, tương ứng 98,6% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không tán thành: 17.380 cổ phần, tương ứng 0,1% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Số cổ phần không có ý kiến: 153.598 cổ phần, tương ứng 1,3% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

10. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023:

Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán trong số các Công ty kiểm toán sau để soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021:

+ Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP. HCM (AISC).

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

+ Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Trường hợp không thể lựa chọn 01 trong các công ty kiểm toán nêu trên thì HĐQT sẽ lựa chọn 01 công ty kiểm toán khác có trong danh sách của UBCK Nhà nước công bố để soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.
- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: 11.936.481 cổ phần, tương ứng 98,92% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không có ý kiến: 130.692 cổ phần, tương ứng 1,08% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

11. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2022 đối với ông Nguyễn Công Lâm:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.
- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: 11.821.230 cổ phần, tương ứng 97,96% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không tán thành: 20.153 cổ phần, tương ứng 0,17% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không có ý kiến: 225.790 cổ phần, tương ứng 1,87% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

12. Thông qua Tờ trình điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.
- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: 11.945.893 cổ phần, tương ứng 98,99% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không có ý kiến: 121.280 cổ phần, tương ứng 1,01% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

13. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi điều lệ và Quy chế hoạt động HĐQT:

- Số cổ phần có phiếu biểu quyết không hợp lệ: 202 cổ phần.
- Số cổ phần tham dự không có phiếu biểu quyết: 152.798 cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: 12.018.872 cổ phần, tương ứng 99,600% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không tán thành: 321 cổ phần, tương ứng 0,002% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Số cổ phần không có ý kiến: 47.980 cổ phần, tương ứng 0,398% số cổ phần có phiếu biểu quyết hợp lệ.

VI. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023:

Ông Nguyễn Trung thay mặt Thư ký đoàn trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Ông Nguyễn Ngọc Hổ thay mặt Ban tổ chức điều hành biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023. Đại hội đã thống nhất thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ông Nguyễn Lương Tâm thay mặt Chủ tọa đoàn phát biểu bế mạc Đại hội.

Biên bản được thông qua tại Đại hội lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Trung



Nguyễn Lương Tâm

